TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 504/2021/HS-PT **Ngày: 06-7-2021**	

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- ***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Trần Nam Hà.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Đăng Phong và ông Phan Huy Cương.

- ***Thư ký phiên tòa*:** Ông Dương Tuấn Dũng - Thư ký Tòa án.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Thuận - Kiểm sát viên.

Ngày 06/7/2021 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 329/2021/TLPT-HS ngày 16/4/2021 theo Quyết định đưa vụ án hình sự ra xét xử phúc thẩm số 290/2021/QĐXXPT-HS ngày 26/4/2021 và các Quyết định hoãn phiên tòa số 32/2021/HSPT-QĐ ngày 18/5/2021, số 33/2021/HSPT-QĐ ngày 11/6/2021, số 34/2021/HSPT-QĐ ngày 22/6/2021 đối với bị cáo Vũ Hoàng G do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 18/2021/HS-ST ngày 01/02/2021 của Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

Bị cáo có kháng cáo: ***VŨ HOÀNG G,*** sinh năm 1994; *giới tính:* Nam; *ĐKNKTT và trú tại:* Thôn Tổng Vương, xã KP, huyện YB, tỉnh Lào Cai; nghề *nghiệp:* Lao động tự do; *trình độ học vấn:* 12/12; *quốc tịch:* Việt Nam; *dân tộc:* Kinh; *tôn giáo:* Không; con ông Vũ Hoàng *(Anh)* TH và bà Đào Thị Kim T; *tiền án, tiền sự:* Chưa; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/6/2020 đến ngày 06/8/2020 được thay đổi bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Vắng mặt không có lý do.

Ngoài ra, trong vụ án còn có bị cáo Vũ Khánh T không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

Người bào chữa cho bị cáo Vũ Hoàng G: Bà Đỗ Thị Hương, Luật sư thuộc Văn phòng luật sư Bảo Nhân - Đoàn luật sư thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

Bị hại không có kháng cáo: Anh Trần Văn C, sinh năm 1984; *trú tại:* Phòng 704 Chung cư HH, số 89 phố TL, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Ngày 26/6/2020, anh Trần Văn C trình báo Công an phường Bồ Đề, quận Long Biên về việc bị Vũ Hoàng G và Vũ Khánh T dùng tay chân đánh và đe dọa để chiếm đoạt tài sản. Quá trình điều tra đã làm rõ: Khoảng tháng 3/2020, Vũ Hoàng G nhận lại hợp đồng thi công điện nước tại Công trình khu nhà thấp tầng và nhà liền kề tại địa chỉ số 93 phố Đức Giang, phường Đức Giang, quận Long Biên từ anh Trần Văn C. Vũ Hoàng G thuê thêm một số người lao động để cùng làm công trình. Đến giữa tháng 5/2020, Vũ Hoàng G thống nhất với anh Trần Văn C là không tiếp tục thi công nữa và anh Trần Văn C phải thanh toán tiền công đã làm với giá thuê công nhật là 500.000 đồng/01 ngày công. Theo đó, tổng số tiền anh C phải thanh toán cho Vũ Hoàng G là 93.000.000 đồng. Do chưa thanh toán được đủ tiền công trình từ Công ty nên anh C đã trả dần cho Hoàng G tính đến ngày 10/6/2020 mới được 49.000.000 đồng, còn nợ lại 44.000.000 đồng. Sau đó Hoàng G liên tục yêu cầu anh C phải thanh toán dứt điểm để trả công cho người lao động nhưng anh C hứa hẹn, khất nần. Hoàng G đã nhiều lần gọi điện, nhắn tin nhưng anh C không nghe máy và cũng không hồi âm. Do bực tức với anh C nên Hoàng G nảy sinh ý định bắt ép anh C phải trả số tiền 44.000.000 đồng còn nợ. Ngày 26/6/2020, Hoàng G đã hẹn gặp anh C tại quán Cafe số 162 phố Nguyễn Sơn, phường Bồ Đề, quận Long Biên và rủ Vũ Khánh T, là em họ cùng đi để gây sức ép bắt anh C phải trả tiền. Khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, Hoàng G đến quán Cafe trên thì gặp Khánh T và Nguyễn Mạnh H *(Sinh năm 1991; ĐKNKTT: Số 08 ngách 93/37 phố ND, phường PX, quận BĐ, Hà Nội)*. Hoàng G nói với Khánh T: *"Hôm qua nó chưa chuyển tiền, gọi điện thoại thì tắt máy"*; Khánh T nói: *"Em nhìn thấy nó lươn lẹo từ hôm trước rồi, hôm nay đến em vỗ cho nó mấy cái"*; Hoàng G nói: *"Làm gì thì làm, mục đích chính của anh là lấy được tiền"*. Khoảng 15 giờ 20 phút cùng ngày, anh C đi xe môtô Airblade màu đỏ - đen - bạc biển kiểm soát 36-P8-6044 đến, dựng xe ở trước quán rồi đi lên tầng

02 vào ngồi bên cạnh Hoàng G; Khánh T và H ngồi đối diện. Hoàng G hỏi anh C tại sao hẹn ngày 25/6/2020 trả tiền mà không trả. Anh C trình bày do là chưa có tiền và xin khất đến ngày 29/6/2020 sẽ trả. Thấy vậy, Khánh T đứng dậy xông vào túm cổ áo anh C và lớn tiếng đe dọa. Lúc này, H đứng dậy đi đến kéo tay Khánh T để can ngăn và nói: *"Bình tĩnh đi bạn, động chân động tay để làm gì"*; sau đó H có việc phải đi xuống tầng 01. Hai bên tiếp tục đôi co; thấy anh C vẫn khất nợ đến ngày 29/6/2020 thì Khánh T đứng lên tiến về phía anh C dùng lời nói đe dọa, chửi bới, dùng chân lên gối, dùng tay đấm vào mặt và người anh C. Sau đó Hoàng G yêu cầu anh C gọi điện về cho gia đình mang tiền đến trả nhưng anh C không gọi. Hoàng G đe dọa: *"Hôm nay không trả tiền thì để lại cánh tay ở đây"*. Anh C trình bày không có tiền thì Hoàng G yêu cầu anh C phải đưa đăng ký xe và chìa khóa xe môtô để giữ làm tin, khi nào trả đủ tiền thì sẽ trả lại xe. Do sợ nếu không giao xe thì sẽ bị đánh tiếp nên anh C để chìa khóa xe môtô và Giấy CMND của anh lên bàn và nói không đem theo đăng ký xe. Hoàng G cầm Giấy CMND của anh C cất vào ví rồi cầm chìa khóa xe của anh C đưa cho Khánh T. Sau đó tất cả cùng đi xuống; anh C chỉ chỗ để xe cho G và Toàn đồng thời hỏi xin lại giấy tờ để trong cốp xe. Khánh T mở cốp xe cho anh C lấy lại tài liệu rồi điều khiển xe môtô của anh C, H đi xe môtô của Khánh T, Hoàng G đi xe môtô của G cùng đi về nhà trọ của G ở thôn Đông Trù, xã Đông Hội, huyện Đông Anh; T giao xe cho G cất vào phòng trọ của G rồi cùng H đi về.

Sau khi xảy ra sự việc, anh C đã gọi điện cho Vũ Hoàng G bảo mang xe trả cho anh để anh đi làm nếu không sẽ báo Công an nhưng Gia vẫn nói phải mang tiền trả thì G mới trả xe. Vì vậy anh C đã làm đơn tố cáo gửi đến Công an phường Bồ Đề, quận Long Biên.

Ngày 27/6/2020 cơ quan công an đã triệu tập Vũ Hoàng G và Vũ Khánh T, đồng thời thu giữ tang vật của vụ án gồm: Thu giữ của Vũ Hoàng G 01 xe môtô Honda Airblade màu đỏ - đen - bạc, biển kiểm soát 36-P8-6044, 01 Giấy chứng minh thư nhân dân mang tên Trần Văn C, 01 điện thoại di động Vsmart màu xanh đã qua sử dụng; thu giữ của Vũ Khánh T 01 điện thoại di động Iphone 5s đã qua sử dụng; anh Trần Văn C giao nộp 01 đăng ký xe môtô biển kiểm soát 36-P8-6044; chị Hà Thị Ph, chủ quán cà phê 162 Nguyễn Sơn, phường Bồ Đề, quận Long Biên giao nộp 01 chiếc USB chứa video hình ảnh sao chép từ Camera số 8 trên tầng 2 của quán cà phê.

Tại Bản kết luận định giá số 101/KL-HS ngày 20/7/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự quận Long Biên, kết luận: *"01 xe môtô Honda Airblade màu đỏ - đen, biển kiểm soát 36-P8-6044 đăng ký năm 2009 trị giá 3.000.000 đồng"*.

Đối với Nguyễn Mạnh H, kết quả điều tra xác định: Vũ Khánh T rủ H đi uống nước; G và T không bàn bạc hay nhờ H tham gia đòi nợ. Khi T định đánh anh C thì H có lời nói và hành vi can ngăn, sau đó H đi xuống tầng 1; thời điểm T đánh anh C thì H không có mặt. Khi H ở tầng 1 đi thì T và G đi xuống rồi H đi cùng về phòng trọ của G. Do vậy Cơ quan điều tra không đặt vấn đề xử lý đối với Nguyễn Mạnh H. Anh Trần Văn C bị Vũ Khánh T dùng tay chân đánh vào mặt và vào người nhưng không có thương tích; anh không đi khám chữa và từ chối giám định và không yêu cầu bồi thường về thương tích. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Long Biên đã ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả chiếc xe môtô Honda Airblade, biển kiểm soát 36-P8-6044 và Giấy chứng minh nhân dân cho anh Trần Văn C; anh C không có yêu cầu bồi thường gì khác về dân sự. Đối với số tiền 44.000.000 đồng còn nợ, anh Trần Văn C thỏa thuận tự trả cho Vũ Hoàng G, không yêu cầu cơ quan pháp luật giải quyết; anh C có đơn đề nghị xem xét miễn giảm trách nhiệm hình sự cho Vũ Hoàng G và Vũ Khánh T.

Bản án hình sự sơ thẩm số 18/2021/HS-ST ngày 01/02/2021 của Tòa án nhân dân quận Long Biên đã áp dụng khoản 1 Điều 168; Điều 17; Điều 38; điểm h, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Vũ Hoàng G 30 tháng tù; Vũ Khánh T 28 tháng tù đều về tội *"Cướp tài sản"*.

Ngày 05/02/2021, bị cáo Vũ Hoàng G kháng cáo đề nghị được giảm nhẹ hình phạt, được hưởng án treo.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội sau khi đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ các Điều 331; 332; 333 và 334; điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng Hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo về hình thức; không chấp nhận kháng cáo về nội dung, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm, cụ thể: Áp dụng khoản 1 Điều 168; Điều 17; Điều 38; các điểm h, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Vũ Hoàng G

30 tháng tù về tội *"Cướp tài sản"*; giữ nguyên các quyết định khác của bản án sơ thẩm. Cấp sơ thẩm cần rút kinh nghiệm: Trong vụ án này, các bị cáo dùng vũ lực với anh C nhằm buộc anh trả số tiền còn nợ chứ không phải là chiếc xe môtô nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về việc chiếm đoạt 44.000.000 đồng; do định lượng trên không làm thay đổi khung khoản đã quy kết đối với các bị cáo và bản chất sự việc nên đề nghị giữ nguyên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng:* Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm vụ án này, các cơ quan và người tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục; không ai có ý kiến thắc mắc, khiếu nại gì. Sau khi xét xử sơ thẩm, trong thời hạn luật định bị cáo Vũ Hoàng G có kháng cáo là hợp lệ, được chấp nhận về hình thức. Quá trình chuẩn bị xét xử phúc thẩm vụ án, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội đã nhiều lần triệu tập hợp lệ bị cáo Vũ Hoàng G đến phiên tòa nhưng bị cáo đã đưa ra nhiều lý do không chính đáng để vắng mặt; căn cứ Điều 351 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] *Về nội dung:* Căn cứ lời khai của các bị cáo; lời khai của bị hại; lời khai của những người làm chứng; Biên bản xem xét dấu vết trên thân thể; các giấy tờ, tài sản đã thu giữ; các Bản kết luận giám định, định giá tài sản, nhận dạng; video, hình ảnh thu giữ; các tài liệu, chứng cứ chứng minh khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận thấy: Do anh Trần Văn C nhiều lần khất lần không thanh toán tiền thi công điện nước công trình xây dựng nên ngày 26/06/2020, Vũ Hoàng G đã rủ em họ là Vũ Khánh T cùng đi gặp anh C để gây sức ép buộc anh C phải trả 44.000.000 đồng còn nợ. Khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày tại quán cà phê số 162 phố Nguyễn Sơn, phường Bồ Đề, quận Long Biên, do anh C tiếp tục khất lần nên Vũ Hoàng G đã có lời nói uy hiếp, đe dọa; Vũ Khánh T đã dùng chân tay đấm đá, giữ chiếc xe môtô *(Có giá trị 3.000.000 đồng)* và Giấy chứng minh nhân dân của anh Trần Văn C để buộc anh phải trả số tiền trên. Hành vi của các bị cáo Vũ Hoàng G và Vũ Khánh T bị Tòa án cấp sơ thẩm kết án về đồng phạm tội *"Cướp tài sản"* theo khoản 1 Điều 168 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] *Xét kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:* Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản; xâm phạm và đe dọa đến sức khỏe, tinh thần của người khác; gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo là người có nhận thức, hiểu biết nhưng lại hành xử không chuẩn mực, vi phạm pháp luật hình sự nên Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo là đúng và thỏa đáng. Vụ án mang tính đồng phạm giản đơn; bị cáo Vũ Hoàng G đóng vai trò khởi xướng, rủ rê; bị cáo Vũ Khánh T là người thực hành tích cực. Sau khi phạm tội, bị cáo đã thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải; về nhân thân, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, nhất thời phạm tội lần đầu phần nào do thiếu hiểu biết; phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại; bị hại có lỗi là khất nần, không trả tiền công lao động còn nợ cho bị cáo và đó là nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo; bị hại cũng đề nghị miễn giảm trách nhiệm hình sự cho bị cáo; gia đình bị cáo Vũ Hoàng G thuộc hộ cận nghèo, có bố là ông Vũ Hoàng Thân là người có công, được nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến; đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đã được Tòa án cấp sơ thẩm xem xét đánh giá và xử phạt bị cáo 30 tháng tù, dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là thỏa đáng. Tại phiên tòa phúc thẩm không có tình tiết giảm nhẹ mới nên Hội đồng xét xử không có căn cứ giảm nhẹ hình phạt hay cho bị cáo được hưởng án treo.

Tội cướp tài sản là tội có cấu thành hình thức; các bị cáo có hành động uy hiếp, đe dọa và sử dụng vũ lực với anh Trần Văn C là nhằm vào số tiền 44.000.000 đồng còn nợ chứ không phải là chiếc xe môtô có trị giá 3.000.000 đồng; khi anh không có tiền trả và tiếp tục khất nợ thì các bị cáo mới giữ chiếc xe môtô và Chứng minh thư của anh để khi nào anh trả tiền thì sẽ trả lại. Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên quy kết và truy tố các bị cáo chiếm đoạt 44.000.000 đồng là chính xác; Tòa án cấp sơ thẩm cho rằng thực tế các bị cáo chỉ chiếm đoạt được chiếc xe môtô trị giá 3.000.000 đồng để làm căn cứ định lượng là chưa chuẩn xác; tuy nhiên, nó không làm thay đổi bản chất sự việc, khung khoản và hình phạt nên Hội đồng xét xử phúc thẩm giữ nguyên phần quyết định nhưng Tòa án cấp sơ thẩm cũng cần nghiêm khắc rút kinh nghiệm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị tiếp tục có hiệu lực pháp luật.

[4] *Về án phí phúc thẩm:* Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án thì bị cáo phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Vũ Hoàng G, giữ nguyên bản án sơ thẩm, cụ thể:

1.1) Áp dụng khoản 1 Điều 168; Điều 17; Điều 38; các điểm h, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Vũ Hoàng G ***30*** *(Ba mươi)* tháng tù về tội *"Cướp tài sản"*, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đầu thi hành án, được trừ thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam *(Từ ngày 27/6/2020 đến ngày 06/8/2020)*.

1.2) Bị cáo Vũ Hoàng G phải nộp 200.000 đồng *(Hai trăm ngàn đồng)* án phí hình sự phúc thẩm.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm về tội danh và hình phạt đối với bị cáo Vũ Khánh T; về xử lý vật chứng và án phí sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Nam Hà

Nơi nhận:
- TAND Cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND Cấp cao tại Hà Nội;
- TT Lý lịch tư pháp QG - Bộ Tư pháp;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- Công an thành phố Hà Nội;
- Sở Tư pháp thành phố Hà Nội;
- TAND quận Long Biên;
- VKSND quận Long Biên;
- Công an quận Long Biên;
- THADS quận Long Biên;
- UBND xã KP, huyện YB, tỉnh Lào Cai;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Người có liên quan đến kháng cáo;
- Lưu HS, VT.